

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HS-ST
Ngày 29-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Văn Tân

Bà Vũ Thị Quỳ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn K, sinh ngày 02/6/1952 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đ2, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M1 (đã chết) và bà Hoàng Thị G1 (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị K1, sinh năm 1958; có 03 con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án: Không, tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 80 ngày 26/4/2021 của UBND xã Đ, huyện K xử phạt Trần Văn K 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Ngày 28/4/2021 Trần Văn K đã thi hành khoản tiền phạt trên; nhân thân: Không có. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/3/2022; có mặt.

2. Hoàng Văn T, sinh ngày 10/10/1967 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đ4, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn C1 (đã chết) và bà Bùi Thị P1 (đã chết); có vợ là Trần

Thị T3, sinh năm 1971; có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2003; tiền án: Không, tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 78 ngày 26/4/2021 của UBND xã Đ, huyện K xử phạt Hoàng Văn T 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép. Ngày 28/4/2021 Hoàng Văn T đã thi hành khoản tiền phạt trên; nhân thân: Không có. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/3/2022; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Xuân T1, sinh năm 1957; nơi cư trú: Thôn Đ5, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; xin xét xử vắng mặt.

2. Ông Hoàng Văn T2, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn Đ5, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; xin xét xử vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1951; nơi cư trú: Thôn Đ4, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ ngày 22/02/2022 sau khi gặp nhau và ăn sáng xong thì Trần Văn K, Hoàng Văn T, Hoàng Văn T2, Lê Xuân T1 cùng rủ nhau đến nhà ông Nguyễn Văn H ở Đ4, xã Đ, huyện K ngồi chơi uống nước. Khi các đối tượng đến thì gia đình ông H không có ai ở nhà, cổng và cửa nhà không khóa, cả nhóm đi lên phòng khách tầng 2 nhà ông H thấy bộ bài tú lơ khơ có sẵn trên tủ kệ, đã cùng thống nhất rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh “phỏm” được thua bằng tiền. Cách thức đánh bạc quy ước như sau: Mức chơi là 10.000 đồng, 20.000 đồng, 30.000 đồng tương ứng với số tiền mà người chơi về thứ hai, thứ ba, thứ tư phải trả cho người về nhất, người nào “cháy” phải trả cho người về nhất số tiền 40.000 đồng, người nào “ù” thì ba người còn lại mỗi người phải trả cho người “ù” số tiền 50.000 đồng. Trong khi đánh bạc không bố trí người canh gác hay cầm đồ tài sản, không phải nộp tiền hồ. Đến 09 giờ cùng ngày thì bị Công an xã Đ phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính và thu giữ vật chứng gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ và số tiền 500.000 đồng tại chiếu bạc.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSKT ngày 18/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố các bị cáo Trần Văn K, Hoàng Văn T đều về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thống nhất khai nhận tội: Khoảng 08 giờ ngày 22/02/2022 K, T gặp T2, T1 ở quán ăn sáng. Sau khi ăn sáng xong, K, T, T2, T1 cùng rủ nhau đến nhà ông H chơi, uống nước. Khi đến nhà ông H thì không có ai ở

nhà, cổng và cửa nhà không khóa nên cả nhóm đi lên phòng khách tầng 2 chơi thì thấy có 01 bộ bài tú lơ khơ để trên tủ kệ nên đã thống nhất rủ nhau cùng đánh bạc bằng hình thức đánh “phỏm” được thua bằng tiền tại chiếu đã trải sẵn từ trước. Trong khi đánh bạc không phải nộp tiền hồ, không bố trí người canh gác hay cầm đồ tài sản. K dùng 100.000 đồng đánh bạc, T dùng 100.000 đồng đánh bạc, không nhớ thắng thua và đều bị thu giữ tại chiếu bạc. Đến 09 giờ cùng ngày thì bị Công an xã Đ phát hiện bắt giữ và thu giữ vật chứng.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn T2, Lê Xuân T1 đều thống nhất khai: Khoảng 08 giờ ngày 22/02/2022, T2, T1 gặp và ăn sáng cùng K, T xong, cả nhóm cùng rủ nhau về nhà ông H chơi, uống nước. Khi đến nhà ông H thì cổng và cửa nhà không khóa, không có ai ở nhà nên cả nhóm đi lên tầng 2 nhà ông H chơi và phát hiện thấy 01 bộ bài tú lơ khơ để trên tủ kệ. Sau đó mọi người thống nhất rủ nhau cùng đánh bạc bằng hình thức đánh “phỏm” được thua bằng tiền tại chiếu đã trải sẵn trong phòng. T2 dùng 130.000 đồng đánh bạc, T1 dùng 170.000 đồng đánh bạc, đều không nhớ thắng thua và bị thu giữ tại chiếu bạc. Trong khi đánh bạc không phải nộp tiền hồ, không bố trí người canh gác hay cầm đồ tài sản. Đến 09 giờ cùng ngày bị Công an xã Đ phát hiện bắt giữ và thu giữ vật chứng.

Tại cơ quan điều tra, ông Nguyễn Văn H khai: Sáng ngày 22/02/2022 ông đi khám bệnh tại Bệnh viện đa khoa huyện K từ sớm, vợ con ông đi làm, không có ai ở nhà, cổng và cửa nhà đều không khóa. Khi các đối tượng đến chơi và đánh bạc tại gian phòng khách tầng 2 nhà ông thì ông và gia đình đều không biết. 01 bộ bài tú lơ khơ đã cũ là của ông mua cho cháu chơi vui, nay ông không có yêu cầu gì, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Sau quá trình thẩm vấn, đánh giá tính chất của vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò và đặc điểm nhân thân của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt:

+ Trần Văn K mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

+ Hoàng Văn T mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”

- Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có nghề nghiệp và thu nhập kinh tế ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu số tiền 500.000 đồng của các bị cáo dùng vào đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân bài.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản vi phạm hành chính, vật chứng thu giữ, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 08 giờ ngày 22/02/2022 Trần Văn K, Hoàng Văn T đã có hành vi đánh bạc cùng các đối tượng bằng hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền tại gian phòng khách tầng 2 nhà của ông Nguyễn Văn H với tổng số tiền 500.000 đồng bị phát hiện bắt giữ cùng vật chứng. Trần Văn K và Hoàng Văn T đều đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Như vậy, hành vi của Trần Văn K và Hoàng Văn T đã thỏa mãn cấu thành đồng phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây dư luận xấu trong nhân dân. Đồng thời là điều kiện, nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo, đồng thời để phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của các bị cáo trong vụ

án: Trong vụ án này, các bị cáo đều thống nhất rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền, các bị cáo đều tham gia đánh bạc tích cực, đều dùng số tiền 100.000 đồng đánh bạc, nên các bị cáo có vai trò ngang nhau và chịu trách nhiệm hình sự bằng nhau; cần xử phạt nghiêm đối với các bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Do đó, cần cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có nghề nghiệp và thu nhập kinh tế ổn định; tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là có cơ sở chấp nhận, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đối với ngôi nhà của ông Nguyễn Văn H mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc thuộc quyền sở hữu chung của gia đình ông H. Khi các bị cáo đánh bạc thì ông H và các thành viên gia đình không có ai ở nhà, không biết nên không đặt ra tịch thu tài sản để sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu số tiền 500.000 đồng của các bị cáo và các đối tượng dùng vào đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước.

- 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân bài, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Trong vụ án này, Hoàng Văn T2, Lê Xuân T1 có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Công an huyện K đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp. Nguyễn Văn H không biết các bị cáo đánh bạc tại nhà mình bị phát hiện bắt giữ nên không bị xử lý là có căn cứ.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt:

- + Trần Văn K 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

- + Hoàng Văn T 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Thời gian chấp hành hình phạt tù của các bị cáo tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) của các bị cáo và các đối tượng dùng vào đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước (theo ủy nhiệm chi tại Kho bạc Nhà nước huyện K ngày 27/4/2022).

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân bài (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

- Về án phí: Các bị cáo Trần Văn K, Hoàng Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- THA hình sự + PC 10 + PV 06
- Chi cục THADS + Sở tư pháp;
- Các bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thanh Huyền